TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

P, ngày 26 tháng 3 năm 2018

Số: **11/**2018/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K- Chi nhánh tỉnh P

Địa chỉ: 97 Nguyễn T, phường T, Thành phố T, tỉnh Phú Yên

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979. Địa chỉ: 101 – 103 Nguyễn T, phường T, Thành phố T, tỉnh Phú Yên. Chức vụ: Phó phòng kinh doanh, theo Quyết định ủy quyền số: 574/QĐ-CNPY do giám đốc chi nhánh ký ngày 01/11/2016.

- Bị đơn: Vợ chồng bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1968; Đồng trú: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên**.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Vợ chồng ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị G phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K– chi nhánh tỉnh P tổng số tiền **20.982.992đ** ***(hai mươi triệu chín trăm tám mươi hai nghìn chín trăm chín mươi hai đồng)*** (trong đó Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A250257/HĐTD-CC ngày 29/6/2017, số tiền nợ gốc 15.095.880đ, tiền lãi trong hạn 1.128.800đ, lãi quá hạn 1.610.800đ, tổng cộng 17.835.480đ; Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số A250544/HĐTD/CC ngày 29/6/2017, số tiền nợ gốc 2.664.080đ, lãi trong hạn 199.200đ, lãi quá hạn 284.232đ, tổng cộng 3.147.512đ) về khoản hợp đồng tín dụng.

Về thời hạn trả nợ: Bắt đầu từ tháng 4/2018, vào ngày thứ 15 mỗi tháng, vợ chồng ông Nguyễn Đình L, bà Nguyễn Thị G phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K- Chi nhánh tỉnh P số tiền 3.000.000đ *(ba triệu đồng)* cho đến khi hết nợ.

Đối với hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: 250257/HĐTD-CC ngày 29/6/2017, Tài sản đảm bảo thực hiện hợp đồng vay là cầm cố chiếc xe nhãn hiệu Honda, WAVE RSX, số khung 3801Y021233, số máy JA 38E0086651; biển số 78E1- 312.24, bên nguyên đơn không tranh chấp hợp đồng cầm cố và không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản bảo đảm.

Về án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị G tự nguyện chịu 524.500đ *(Năm trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm đồng)* án phí DSST.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K- Chi nhánh tỉnh P tiền tạm ứng án phí 516.000đ *(Năm trăm mười sáu nghìn đồng)*, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: AA/2015 số: 0007777 ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành 15/3/2018, vợ chồng ông L, bà G còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Phú Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn